

Bản án số : 81 /2018/HS-ST
Ngày : 19/7/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lộc Văn Bậu và ông Nguyễn Huy Giáp.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- ***Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 83/ 2018/ TLST-HS ngày 26/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 và Quyết định thay đổi Hội thẩm số 62A/2018/QĐ-TĐHTND ngày 16/7/2018 đối với bị cáo:

Trương Ngọc T, sinh năm 1985 tại Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Đăng ký HKTT và cư trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương D, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1960; Có vợ: Vũ Thị B, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Vy Thành C, sinh năm 1974. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, vắng mặt.

+ Anh Lê Quang N, sinh năm 1974. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1959. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, có mặt.

+ Anh Vòng A L, sinh năm 1971. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, có mặt.

+ Anh Lâm Kiệt T, sinh năm 1986. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, vắng mặt.

+ Anh Hứa Văn T, sinh năm 1977. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, có mặt.

+ Anh Châm Văn H, sinh năm 1965. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, có mặt.

+ Anh Trần Văn H, sinh năm 1982. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, có mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc Hi, sinh năm 1974. Trú tại: ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/3/2018, tại bãi đất trống của ông Linh Văn D, có một số đối tượng tổ chức đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền. Sau đó Trương Ngọc T vào tham gia đánh bạc và trực tiếp làm cái. Trong lúc đánh bạc thì có Vy Thành C, Trần Văn H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Ngọc H, Lâm Kiệt T, Vòng A L, Hứa Văn T, Châm Văn H, Lê Quang Ng cùng trú tại ấp Đông Hải tham gia đánh bạc cùng T.

Cách thức đánh bạc xóc đĩa như sau: Các con bạc sử dụng một chén nhựa, 01 đĩa nhựa và 04 con vị hình tròn, đường kính 1,5 cm cắt ra từ bộ bài tây 52 lá. Người làm cái bỏ 04 con vị vào đĩa, úp chén lại xóc, sau đó các con bạc đặt tiền cược bên “chẵn” hoặc bên “lẻ”, nếu có 02 hoặc 04 con vị cùng mặt là “chẵn” thì người đặt tiền bên chẵn được ăn và ngược lại, nếu có 01 hoặc 03 con vị cùng một mặt là “lẻ”, thì người đặt tiền bên lẻ được ăn. Người làm cái lấy tiền bên thua trả cho bên thắng, số tiền con dư lại người làm cái được ăn, trường hợp thiếu tiền thì người làm cái phải lấy tiền của mình trả đủ cho bên thắng, các con bạc không thắng thua với nhau, tiền đặt từ 10.000đ đến 200.000đ một ván, trong lúc đánh bạc không ai thu tiền xâu. Các con bạc đánh đến 22 giờ cùng ngày thì bị công an huyện T bắt quả tang và thu giữ 01 chén, 01 đĩa nhựa, 04 con vị hình tròn(đường kính 1,5 cm), 01 bạt da màu trắng kích thước 135 cm x 60 cm. Tạm giữ trong người của các đối tượng Trương Ngọc T, Lê Quang Ng, Nguyễn Văn K, Vòng A L, Lâm Kiệt T, Hứa Văn Tr, Châm Văn H số tiền 2.860.000đ.

Quá trình điều tra bị cáo Trương Ngọc T khai nhận khi tham gia đánh bạc bị cáo trực tiếp cầm cái xóc đĩa để các con bạc đặt tiền ăn thua với T, T mang theo và sử dụng 2.500.000đ để đánh bạc. Khi bị phát hiện T bỏ chạy làm rơi 2.400.000đ, khi bị bắt thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 160.000đ trên người của T. Các đối tượng tham gia đánh bạc với T khai nhận.

Vòng A L mang theo và sử dụng 500.000đ để đánh bạc, đánh thắng 200.000đ, khi bị bắt thu giữ 700.000đ trên người.

Vy Thành C mang theo và sử dụng 1.500.000đ để đánh bạc, đánh thua hết số tiền 1.500.000đ.

Lê Quang Ng mang theo 1.200.000đ, sử dụng 200.000đ để đánh bạc, đánh thua 100.000đ, khi bị bắt thu giữ 1.100.000đ trên người.

Nguyễn Văn K mang theo và sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc, đánh thua 400.000đ, khi bị bắt thu giữ 1.600.000đ trên người.

Lâm Kiệt T mang theo và sử dụng 250.000đ để đánh bạc, đánh thắng được 400.000đ, khi bị bắt thu giữ 650.000đ trên người.

Hứa Văn Tr mang theo và sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc, đánh thua 700.000đ, khi bị bắt thu giữ 300.000đ trên người.

Châm Văn H mang theo và sử dụng 300.000đ để đánh bạc, đánh thua 200.000đ, khi bị bắt thu giữ 100.000đ trên người.

Nguyễn Ngọc H mang theo và sử dụng 300.000đ để đánh bạc, đánh thua hết 300.000đ.

Trần Văn H mang theo và sử dụng 400.000đ để đánh bạc, đánh thua hết 400.000đ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: Các đôi tượng Vòng A Lg giao nộp 700.000đ, Lâm Kiệt T giao nộp 650.000đ, Hứa Văn Tr giao nộp 300.000đ và Châm Văn H giao nộp 100.000đ là tiền sử dụng để đánh bạc.

Đối với số tiền 1.000.000đ đối tượng Lê Quang Ng không sử dụng vào việc đánh bạc nên cơ quan điều tra Công an huyện T đã trả lại cho Ng.

Đối với số tiền 2.400.000đ của bị cáo Trương Ngọc T trong lúc bỏ chạy đánh rơi, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không thu hồi được.

Tại cáo trạng số 82/CT/VKS-HS, ngày 25/6/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Trương Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321- Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bị cáo là người trực tiếp làm cái chơi đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa với các con bạc. Chỉ có mình bị cáo làm cái ngoài ra không có ai làm cái chơi đánh bạc và không có ý gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Những người làm chứng có mặt tại phiên tòa khai: Bị cáo T là người trực tiếp làm cái và những người làm chứng chỉ đặt tiền được vài ván thì bị công an bắt.

Đại diện VKSND huyện T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù vì bị cáo đã trực tiếp làm cái chơi đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa với các con bạc. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.610.000đ và tịch thu tiêu hủy 01 chén nhựa; 01 đĩa nhựa; 04 con vị hình tròn(đường kính 1,5 cm); 01 bạt da màu trắng kích thước 135 cm x 60 cm.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/3/2018, tại bãi đất trống

nhà ông Linh Văn D tại ấp Đông Hải, xã H, huyện T, bị cáo Trương Ngọc T đã trực tiếp cầm cái đánh bạc thắng thua dưới hình thức xóc đĩa đối với Vy Thành C, Trần Văn H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Ngọc H, Lâm Kiết T, Vòng A L, Hứa Văn T, Chăm Văn H và Lê Quang Ng với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 8.950.000đ là có thật. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Trương Ngọc T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[1] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, vì đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần có mức án đủ nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời đề răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát thì thấy: Về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù là quá nghiêm khắc. Xét thấy cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp vì bị cáo là người có nhân thân tốt; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.610.000đ và tịch thu tiêu hủy 01 chén nhựa; 01 đĩa nhựa; 04 con vị hình tròn(đường kính 1,5 cm); 01 bạt da màu trắng kích thước 135 cm x 60 cm.

- Đối với số tiền 1.000.000đ của Lê Quang Ng không sử dụng vào việc đánh bạc, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T trả lại cho anh Ng là có căn cứ .

[4] Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với Tiến, cụ thể: Vy Thành C, Trần Văn H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Ngọc H, Lâm Kiết T, Vòng A L, Hứa Văn T, Chăm Văn H và Lê Quang Ng chưa có tiền án, tiền sự nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[5] Đối với ông Linh Văn D không biết các đối tượng đánh bạc ăn tiền nên không có cơ sở xử lý.

[6] Đối với những đối tượng trước khi T tham gia đánh bạc và các đối tượng tham gia đánh bạc đã bỏ chạy do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Trương Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; Điểm a khoản 1 điều 35; điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trương Ngọc T 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

2. Áp dụng điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.610.000đ và tịch thu tiêu hủy 01 chén nhựa; 01 đĩa nhựa; 04 con ví hình tròn(đường kính 1,5 cm); 01 bạt da màu trắng kích thước 135 cm x 60 cm(số tiền được thể hiện tại biên lai thu tiền số 01185 ngày 03/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T và vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận lập ngày 03/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T)

3. Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- THADS huyện;
- Lưu h/s, án văn.

Nguyễn Triều Châu